

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 199/2025/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2025 về việc: “Ly hôn và Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”, giữa:

**Nguyên đơn:** Ông Đào Duy Trường H – sinh năm 1981

Địa chỉ: 1 L, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Minh L – sinh năm 1984

Địa chỉ: 1 L, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:**

Bà Huỳnh Thị L1 – sinh năm 1948

Địa chỉ: C ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đào Duy Trường H và bà Nguyễn Thị Minh L. (Trích lục kết hôn số 4273/2025/TLKH-BS do Ủy ban nhân dân phường H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/9/2025).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Duy Trường H và bà Nguyễn Thị Minh L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Đào Duy Trường H và bà Nguyễn Thị Minh L có 02 con chung tên Đào Trường T, sinh ngày 30/5/2010 và Đào Thủy T1, sinh ngày 12/9/2018. Hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Bà Nguyễn Thị Minh L có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Đào Duy Trường H đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha mẹ, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận ông Đào Duy Trường H cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng 10.000.000 đồng, việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 03 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 05/2026 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Minh L có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Đào Duy T2 H chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Về nợ riêng: Ông Đào Duy Trường H xác nhận cá nhân ông H còn nợ của bà Huỳnh Thị L1 số tiền 700.000.000 đồng. Ông H đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân trả cho bà L1 toàn bộ số tiền 700.000.000 đồng trong thời hạn 08 tháng. Hạn cuối trả là ngày 21/12/2026. Phương thức trả: Trả một lần toàn bộ số tiền.

Ghi nhận bà L1 Huỳnh Thị L1 không yêu cầu tính tiền lãi.

Các bên thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng cộng là 300.000 đồng do ông Đào Duy Trường H tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022190 ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Án phí dân sự sơ thẩm (tranh chấp Hợp đồng vay tài sản) là 16.000.000 đồng, ông Đào Duy Trường H tự nguyện chịu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 6;
- Phòng THADS Khu vực 6;
- UBND phường Hòa Bình,  
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.



**THẨM PHÁN**

**Doãn Thị Duyên**